



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE: _____

IV# _____

WEWL# _____

I-171 _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA # _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN BA LUAN
Last Middle First

Current Address: to 3 Ap Hoa Long - xa Hoa An - Thi xa Cao Lanh - Dong Thap

Date of Birth: 02.01.1942 Place of Birth: Cm. Long

Previous Occupation (before 1975) Major -
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05.06.1975 To 05.28.1981
Years: 06 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN THI HANH	1949	wife
NGUYEN THIEN PHU	1982	son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Cao lãnh ngày 20 tháng 2 năm 1990

Kính gửi : Bà Khúc Minh Thở.

Thưa Bà.

Qua tiếp xúc với Việt Kiều về nước tôi được biết Bà là một thành viên của Hội Từ Nhân Việt Nam ở Hoa Kỳ, và quý Hội đã can thiệp có kết quả là các sĩ quan đi học cải tạo tại Việt Nam được sang định cư tại Hoa Kỳ qua chương trình HO. Tại Việt Nam tôi cũng có nộp đơn xin đi theo chương trình này và đã có giấy Đề xuất xuất cảnh số 165/ĐXXC ngày 28/12/1989 do Phòng Quản lý Xuất nhập cảnh tỉnh Đồng Tháp chuyển về Ủy Ban Hòa Hợp Việt Mỹ Thành Phố Hồ Chí Minh cửu xét. Nhưng từ lúc 2 Ủy Ban cửu xét hồ sơ đến giờ thì số người đi rất ít do qua quá nhiều giai đoạn, vì vậy hồ sơ tồn đọng rất nhiều. Theo nhịp độ chậm chạp thế này thì thời gian kéo dài rất lâu mới cửu xét hết số đơn xin đi.

Thưa Bà, vì lẽ đó nên tôi mạo muội viết thư này, mong Bà giúp đỡ can thiệp cho tôi và gia đình được đi định cư Hoa Kỳ nhanh chóng hơn, với sự tận tâm của Bà và quý Hội chắc chắn tôi và gia đình sẽ đạt được ý nguyện. Kèm theo đây là hồ sơ của tôi và gia đình.

Cuối thư chúc Bà luôn khỏe mạnh

Kính thư.

NGUYỄN BA' LUÂN

Cao Lãnh, ngày 20 tháng 2 năm 1990

ĐƠN XIN ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ

Kính gửi: Hội Từ Nhân Việt Nam

Tôi tên NGUYỄN BÁ LUÂN sinh năm 1942.

Hiện cư ngụ tại tổ 3 ấp Hòa Long xã Hòa An Thị xã Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp.

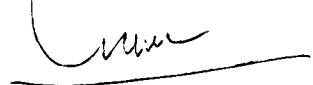
Nguyên trước ngày 30/4/1975 tôi là sĩ quan của Quân lực Việt Nam Cộng Hòa cấp bậc Thiếu tá, số quân 62/151862. Sau ngày 30/4/75 tôi bị tập trung cải tạo 6 năm 22 ngày với giấy ra trại số 377/GRT am số 0037.80.0174.2 trại Xuân Phước Bộ Nội Vụ Kỳ ngày 28/5/1981.

Hiện nay tại Việt Nam tôi đã làm đơn xin đi định cư tại Hoa Kỳ theo diện HO, được Phòng Quản lý xuất nhập cảnh tỉnh Đồng Tháp chuyển hồ sơ của tôi đến Ủy Ban Hôn Hợp Việt Mỹ với phiên đề xuất xuất cảnh số 165/ĐXXC ngày 28/12/1989. Nay tôi làm đơn này kính xin quý Hội giúp đỡ cho gia đình tôi được định cư tại Hoa Kỳ gồm có:

1. Nguyễn Bá Luân
2. Nguyễn Thị Hạnh (vợ)
3. Nguyễn Thiện Phú (con)

Trong khi chờ đợi sự giúp đỡ của quý Hội xin quý Hội nhận nơi đây lòng biết ơn của tôi.

Kính đôn.



Hồ sơ đính kèm

- 1. Giấy ra trại
- 1 Hồ khám
- 1 Lý lịch
- 3 Khai sinh dân ảnh
- 1 Hôn thú
- 2 Chứng Minh Nhân Dân

BỘ NỘI VỤ
Trại : Xuân phước
Số : 377/GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập Tự do Hạnh phúc

0037.80.0174.2

GIẤY RA TRAI

Theo thông tư số: 966-BCA/TT ngày 31/05/1961 của Bộ nội vụ
Thi hành quyết định tha số 20/QĐ ngày 8 tháng 4 năm 1981
Của : Bộ nội vụ

Ngay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây :

Họ tên khai sinh : Nguyễn Bá Luân
Họ tên thường gọi :
Họ tên bí danh :
Sinh ngày 01 tháng 2 năm 1942
Nơi sinh : Cầu Long
Nơi ĐKMT trước khi bị bắt : II2 Hòa long huyện Cao Lãnh
Đồng Tháp
Can tội : Thiếu tá chỉ huy trưởng hậu cần
Bị bắt ngày : 6/05/1975 án phạt : 03 năm TTCT
Theo quyết định số 149 ngày 22 tháng 8 năm 1978
Của : Bộ nội vụ
Đã bị tăng án ... lần công thành ... năm tháng
Đã được giảm án ... lần công thành ... năm tháng
Nay về cư trú tại : II2 Hòa long huyện Cao Lãnh Đồng Tháp

NHÂN XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO

-Tu tư ng : Đã học ở h được tốt lại chịu dự cải tạo
-Lao động : rất nhiều cố gắng làm bảo nguy công cao
-Học tập : tiếp thu tốt
-Đội ngũ : chấp hành nghiêm kỷ và pháp
Đề nghị UBND, công an các cấp dẫn cụ vào tình hình thực địa ở địa
phương, tính chất tội lỗi và thái độ cải tạo qua đương sự và quy.
định nơi cư trú (qua chế 12 tháng) và tiến hành các biện pháp quản
lý quan chế khác cho thích hợp. Nhân tạo mọi điều kiện cho đương sự
làm ăn sinh sống trở thành người công dân lương thiện

Lặn tay ngón trỏ phải
Chia : Nguyễn Bá Luân
Danh bản số : B2I
Lập tại Quận khu 9

Họ tên chủ ký
ng đã được cấp giấy

Ngày 28 tháng 5 năm 1981

QUẢN THỊ

Nguyễn Bá Luân

Sơ Yếu Lý Lịch

- Họ và tên: NGUYỄN BA' LUÂN SỐ' quân 62/151862
- Ngày tháng năm sinh: 01-02-1942
- Nơi sinh: Vĩnh Long
- Hiện cư ngụ tại: tổ 3 ấp Hòa Long xã Hòa An Thị xã Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp
- Tôn giáo: Thiên Chúa giáo
- Trình độ văn hóa: Tú tài II

Từ năm 1962 → 1964 nhập học khóa 19 Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (Đà Lạt) ra trường với cấp bậc Thiếu úy chuyển đến Sư đoàn 9 Bộ binh.

Từ 1964 → 1966 giữ chức vụ Đại đội trưởng của Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 14 Sư đoàn 9 Bộ binh tại Vĩnh Bình.

Tháng 12/1966 được thăng cấp Trung úy.

Từ 1966 → 1968 giữ chức vụ Đại đội trưởng của Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 14 Sư đoàn 9 Bộ binh tại Vĩnh Bình.

Tháng 6 năm 1968 được thăng cấp Đại úy

Từ 1968 → 1969 giữ chức vụ Đại đội trưởng và Tiểu đoàn phó Tiểu đoàn 3 Trung đoàn 14 Sư đoàn 9 Bộ binh tại Vĩnh Bình.

Tháng 6/1969 theo học khóa 4 Quân chánh

Tháng 9/1969 chuyển đến Quận Cần Long giữ chức vụ Phó tá Bình định phát triển.

Tháng 1/1971 chuyển đến Tiểu khu SaDEC giữ chức vụ Quận trưởng Đức Thịnh SaDEC.

Tháng 3/1972 được thăng cấp Thiếu Tá.

Tháng 7/1972 chuyển đến Sư đoàn 5 Bộ binh
tại Lai Khê Bình dương

Từ 7/1972 → 3/1974 giữ chức vụ Tiểu đoàn trưởng
Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 7 Sư đoàn 5 Bộ binh.

Từ 3/1974 → 16/11/1974 giữ chức vụ Chỉ huy trưởng
căn cứ Lý Đức Quân kiêm Chỉ huy Hân cứ Trung đoàn
7 Sư đoàn 5 B B tại Phú giáo Bình dương.

Ngày 16/11/1974 giải ngũ.

Ngày 6/5/1975 bị tập trung cải tạo qua các trại
Liên trại III Quân Khu 9 và trại Xuân Phước tỉnh Phú
Khánh.

Thời gian cải tạo: 6 năm 22 ngày từ 6/5/75 →
28/5/1981, giấy ra trại số 377/GRT ám số 0037.80.
0174.2 Trại Xuân Phước Bộ Nội vụ.

Từ 28/5/1981 đến nay sống với gia đình.

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây
là sự thật.

Cao lãnh, ngày 20 tháng 2 năm 1990



Nguyễn Bá Luân.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **123456789**

Họ tên **NGUYỄN - THỊ - HẠNH**

Sinh ngày **20-09-1949**

Nguyên quán **Hòa-An,**

Cao-Lãnh, Đồng-Tháp,

Nơi thường trú **Tổ 3, Hòa-Long,**

Hòa-An, C-Lãnh, Đồng-Tháp.



Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Thiên-Chúa.**



NGƯỜI TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Seo chấm C: 2cm dưới
vả sau mép phải



NGƯỜI TRÁI PHẢI

ĐI Ngày 28 tháng 06 năm 1978



TRƯỞNG TY CÔNG AN

TRƯỞNG TY

THÁI HOÀ

ở đây
Cảng an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 346.7043-2

Họ tên Nguyễn Bá Luân

Tên thường gọi

Nơi thường trú thôn Long, Hòa An
TX và tỉnh AH

Đã hết hạn hoặc do: *Nhất nhất*

Đang mua

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại: *5 Xã*

Hết đến ngày *15* tháng *11* năm *1979* cấp giấy CMND

Đã TÍNH ĐẾN 19

Đã CẤP ĐẾN 19

1979

CHI 30

10, 100

100

LỜI DẶN

- Sổ này do Bộ Nội Vụ ban hành, không có quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ: Một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký sổ tại.
- Cấm tẩy xóa sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn những người không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đặc khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển đi thu lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường, xã, thị trấn sở tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn sổ.

*

* *

NK3a

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỈNH, THÀNH PHỐ, ĐẶC KHU

Đồng Tháp

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ

Nguyễn Bá Luân

Số nhà

Ngõ (hẻm)

7/4

Đường phố, xóm, ấp, bản

Lí 3, ấp Hòa Long

Pường, xã, thị trấn

Hòa An

Quận huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

TX Lạc Long

Đồng Tháp

Quyển số: 11 / 13

Chủ hộ: Nguyễn Bá Luân

Số: _____

Quan hệ với chủ hộ Nội dung	3 1 Chủ hộ 8	4 2 Vợ 9
1. Họ và tên	<u>Nguyễn Bá Luân</u>	<u>Nguyễn Thị Huệ</u>
Tên thường gọi		
2. Ngày tháng năm sinh	<u>1942</u>	<u>1949</u>
3. Nơi sinh	<u>Cần Long</u>	<u>Hòa An</u>
4. Nam hay nữ	<u>Nam</u>	<u>Nữ</u>
5. Nguyên quán	<u>Cần Long</u>	<u>Hòa An</u>
6. Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
7. Tôn giáo		
8. Số giấy CMND	<u>340704324</u>	<u>340040886</u>
9. Nghề nghiệp và nơi làm việc	<u>làm ruộng</u>	<u>làm ruộng</u>
10. Chuyển đến :		
— Ở đâu đến		
— Ngày đến		
11. Chuyển đi :		
— Đi đâu		
— Ngày đi		
Cơ quan ĐKKK Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an quận huyện ký tên - đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bạc)		

Số:

[illegible]

Chủ hộ: _____

Số: _____

Nội dung	Quan hệ với chủ hộ	3	4
	1	2	9
1. Họ và tên			
2. Tên thường gọi			
3. Ngày tháng năm sinh			
4. Nơi sinh			
5. Nam hay nữ			
6. Nguyên quán			
7. Dân tộc			
8. Tôn giáo			
9. Số giấy CMND			
10. Nghề nghiệp và nơi làm việc			
11. Chuyển đến :			
— Ở đâu đến			
— Ngày đến			
12. Chuyển đi :			
— Đi đâu			
— Ngày đi			
Cơ quan ĐKKH Ngày tháng năm đăng ký Trưởng Công an quận huyện ký tên - đóng dấu (ghi rõ họ tên cấp bậc)			

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH KIẾN - PHONG

QUẬN: CAO-LÃNH

XÃ : HÒA-AN

TRÍCH - LỤC CHỨNG THƯ HÔN - THÚ

Lập ngày 04 tháng 03 năm 1974

Số hiệu: 09

*

Tên họ chồng	:	NGUYỄN-BÁ-LUÂN /
Ngày và nơi sanh	:	01 - 02 - 1942 Long-An, Vĩnh-Long
Tên họ cha chồng	:	Nguyễn-Văn-Phạm (sống - chết)
Tên họ mẹ chồng	:	Nguyễn-Thị-Dĩ (sống - chết)
Tên họ vợ	:	NGUYỄN-THỊ-HẠNH
Ngày và nơi sanh	:	20 - 9 - 1949 Xã Hòa-An (Kiến-Phong)
Tên họ cha vợ	:	Nguyễn-Thiên-Chương (sống - chết)
Tên họ mẹ vợ	:	Hồ-Thị-Chân (sống - chết)
Ngày lập hôn thú	:	Ngày bốn, tháng ba, năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn.
Có lập hôn khế không	:	/

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Hòa-An Ngày 04 tháng 03 năm 1974

Xã-Trưởng kiêm Hộ-Tịch //

MIỄN THỊ THỰC



LÊ-VĂN-ĐẬY

PHÒNG LỤC-SỰ TÒA SƠ-THẨM

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1^{ère} INSTANCE DE VINH-LONG)

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Xã Long-An

(Extrait du registre des actes de naissance)

Vinh-Long

(NAM PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1942
(Année)

SỐ HIỆU 13
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Nguyễn-Bá-Luân
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Nam
Sinh ngày nào (Date de naissance)	Ngày 1er Février 1942
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Làng Long-An
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn-văn-Phận
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Làng Long-An
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn-Thị-Dĩ
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Làm ruộng
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Làng Long-An
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Trích y bản chính,
(Pour extrait conforme)

Vinh-Long ngày 12-3- 1974

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



NGUYỄN-VĂN-VINH

Giá tiền . . . : 15 \$ 00
(Coût)

Biên-lai số: 1310/68
(Quittance No)



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH Làng Hòa-An

(Extrait du registre des actes de naissance)

SaĐéc nay là Kiến-Phong

(NAM-PHÂN)

(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1949
(Année)

SỐ HIỆU
(Acte N°)

33 Ấn thế-vì khai-sanh
cho Nguyễn-thị-Hạnh

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Ngày 7-4-1961 Tòa Vĩnh-Long có tuyên một bản án mà đoạn phán quyết chủ văn như sau đây :
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Bởi các lý do :
Sinh ngày nào (Date de naissance)	Chúng nhận Nguyễn-thiên-Chương nhìnNguyễn-thị-Hạnh.....là con;
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Phán rằng : 1-....., 2- Nguyễn- thị-Hạnh, nữ, sinh ngày 20-9-1949, 3-....
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Xã 4-....., tại Xã Hòa-An (SaĐéc) nay là Kiến-Phong, con ngoại-hôn của Nguyễn- thiên-Chương và Hồ-thị-Châm, được cha nhìn nhận ;
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho.....Nguyễn-thị-Hạnh...../-
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Nay ở Vĩnh-Long, ngày 20-6-1961
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Chánh-lục-Sự, (ấn ký)
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	

Chúng tôi

(Nous)

Chánh-án Toà

(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certificons l'authenticité de la signature de)

Ông

(M)

Chánh-Lục-sự Toà án sở tại

(Greffier en Chef du Tribunal)

, ngày

196

CHÁNH - ÁN,
(LE PRÉSIDENT),

Trích y bản chánh,

(Pour extrait conforme)

Kiến-Phong, ngày 8-9-1961

CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



Giá tiền : 15000

(Coût)

Biên-lai số : 4506

(Quittance N°)

10/xs/1961

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu TP/HT 3
Số 06/90 TLKS
Quyền số NK3a

Xã, phường... Hoà an
Huyện, Quận... TX Cao Lãnh
Tỉnh, Thành phố... Đồng-Tháp



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên NGUYỄN-THIỆN-PHÚ Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh 16/06/1982
(ngày mười sáu, tháng sáu, năm một, chín, tám, hai)
Nơi sinh Hoà an
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt-Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	NGUYỄN-THỊ-HẠNH	NGUYỄN-BÁ-LUÂN
Tuổi	20-09-1949	01-02-1942
Dân tộc	Kinh	Kinh
Quốc tịch	Việt-Nam	Việt-Nam
Nghề nghiệp	làm ruộng	làm ruộng
Nơi thường trú	Hoà Long, Hoà an	Hoà Long, Hoà an

Họ, tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Nguyễn thị Hạnh 1949 tổ 3 ấp Hoà Long, Hoà an TX Cao Lãnh Đồng Tháp CM: 340.090.886

Người đứng khai

TP/HT

Đăng ký ngày 07 tháng 02 năm 1990

TẠI ỦY BAN NHÂN DÂN
P. Chủ tịch

Đã Ký: MAI-THÀNH-XUÂN

Đã Ký: Huỳnh Hữu Lộc

Nguyễn thị Hạnh

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 07 tháng 02 năm 1990

TẠI UBND

Ký tên, đóng dấu



Huỳnh Hữu Lộc

From: NGUYEN, Si, A

3 ấp Hòa Long xã Hòa An
Thị xã Cao Lãnh tỉnh Đồng Tháp
VIỆT NAM

MAY 9AY
P. AVION

MAR 7 1990

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION
P.O. Box 5435 ARLINGTON VA
22205-0635

TF

USA

hog. 17010

CONTROL

25/6 : i

- _____ Card
- _____ Doc. Request; Form
- _____ Release Order
- _____ Computer
- _____ Form "D"
- _____ ODP/Date _____
- ✓ _____ Membership; letter